

Bản án số: 23/2022/HS-ST

Ngày: 31-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI

- Thành phần xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Jet - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Kiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 31/3/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2022/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

***Họ và tên: Nguyễn Văn D**, sinh năm 1990; nơi đăng ký thường trú ấp 2, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa 11/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1950 (còn sống) và bà Ngô Thị A, sinh năm 1961 (còn sống); gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; vợ, con: chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Tạm giữ ngày 26/02/2022.

- Tạm giam ngày 01/3/2022.

- Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tháp Mười và có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Trần Thanh H, sinh năm 1961 (Vắng mặt có đơn)

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp

- Người làm chứng:

Nguyễn Mưu T, sinh năm 1971 (Vắng mặt có đơn);

Địa chỉ: Khóm 4, thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp

Văn Văn L, sinh năm 1964 (Vắng mặt có đơn);

Địa chỉ: ấp C, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn D đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp 2, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, bị cáo sống bằng nghề làm thuê ở tỉnh Long An. Vào ngày 25/02/2022, sau khi về thăm nhà ở ấp 2, xã M, huyện T, đến khoảng 17 giờ cùng ngày, D đi đến thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười đón xe khách đi đến tỉnh Long An để tiếp tục làm thuê, nhưng do các nhà xe đều đã hết chuyến nên bị cáo không đi được. Lúc này, D không về nhà mà đến chơi game tại cơ sở kinh doanh dịch vụ internet ở khóm 1, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, đến khoảng 22 giờ thì nghỉ, D đi bộ đến khu vực gần quán Xích Đu thuộc khóm 4, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười nằm trên ghế đá ngủ.

Đến khoảng 04 giờ 30 phút ngày 26/02/2022, D tiếp tục đi đến nhà xe Hồng Hoàng thuộc khóm 4, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười để đón xe đi Long An nhưng chưa có chuyến xe. Lúc này, D đi bộ đến quán nước giải khát Trang Đài (gần nhà xe Hồng Hoàng) của ông Trần Thanh H làm chủ ngồi gọi cà phê uống để chờ xe, lúc này khoảng 5 giờ 30 phút cùng ngày. Trong lúc ngồi uống nước tại quán, D quan sát thấy ông H điều khiển xe mô tô biển số 66M1-518.59 nhãn hiệu Future đi mua nước đá về đậu cạnh bàn của D ngồi nhưng không rút chìa khóa xe. Lúc này, D nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô của ông H để làm phương tiện đi làm nên lợi dụng lúc ông H vào bên trong nhà, D nhanh chóng lên xe mở khóa nổ máy điều khiển về hướng Quốc lộ N2. Ngay sau khi D lấy trộm được xe thì bị ông H và ông Văn Văn L đang ngồi uống nước trong quán phát hiện nên truy hô. Ông H điều khiển xe mô tô của ông L đang đậu trong quán đuổi theo D, ông Phạm Mưu T ở gần đó cũng sử dụng xe mô tô của mình đuổi theo. Khi ông T đuổi theo đến đoạn đường gần cầu Kênh Ranh thuộc ấp 4, xã Đốc Binh Kiều, huyện Tháp Mười thì đuổi kịp, phát hiện D đang điều khiển xe mô tô biển số 66M1-518.59 của ông H nên ông truy hô cùng người đi đường bắt giữ được D giao cho Công an thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười. Quá trình điều tra bị cáo D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá số 07/KLĐG ngày 28/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười kết luận xe mô tô biển số 66M1-518.59 của ông H tại thời điểm bị lấy trộm trị giá 35.000.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tháp Mười đã tạm giữ xe mô tô biển số 66M1-518.59. Sau khi tiến hành định giá tài sản, xét không cần thiết tiếp tục tạm giữ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông H.

Ông H đã nhận lại tài sản bị lấy trộm là xe mô tô biển số 66M1-518.59 và không yêu cầu bị can D bồi thường gì thêm.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 18/QĐ-VKSTM ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội “*Lấy trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự năm

2015).

- Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đã phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+Về tội danh: Căn cứ Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D từ **09 (Chín)** tháng đến **01 (Một)** năm tù.

+Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: Đã giải quyết xong.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Quyết định đã truy tố.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D khai: Vào khoảng 5 giờ 30 phút, ngày 26/02/2022, bị cáo D đi bộ đến quán nước giải khát Trang Đài (gần nhà xe Hồng Hoàng) của ông Trần Thanh H làm chủ ngồi gọi cà phê uống chờ xe, D quan sát thấy ông H điều khiển xe mô tô biển số 66M1-518.59 nhãn hiệu Future đi mua nước đá về đậu cạnh bàn của D ngồi nhưng không rút chìa khóa xe. D nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô của ông H để làm phương tiện đi làm nên lợi dụng lúc ông H vào bên trong nhà, D nhanh chóng lên xe mở khóa nổ máy điều khiển về hướng Quốc lộ N2 đến đoạn đường gần cầu Kênh Ranh thuộc ấp 4, xã Đốc Bình Kiều, huyện Tháp Mười thì bị bắt giữ.

Bị cáo Nguyễn Văn D nói lời nói sau cùng là xin Tòa án xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố theo thủ tục rút gọn đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D khai nhận đã có hành vi trộm cắp tài sản của bị hại Trần Thanh H. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm”

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm đến tài sản hợp pháp của các bị hại mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trị an tại địa phương.

[5] Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn D là người đã thành niên, có sức khỏe. Nhưng xuất phát từ việc lười biếng lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không pH bỏ công sức lao động, nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại Trần Thanh H để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là xe mô tô, vào ngày 26/02/2022 tại khóm 4, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười.

Tại Kết luận định giá số 07/KLĐG ngày 28/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tháp Mười kết luận xe mô tô biển số 66M1-518.59 của ông H tại thời điểm bị lấy trộm trị giá 35.000.000 đồng

Bị cáo nhận thức được hành vi xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, tội phạm đã hoàn thành và bị cáo thực hiện hành vi của mình là cố ý.

[6] Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, cần cách ly bị cáo một thời gian nhất định, để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[8] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với điểm i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[9] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: Đã giải quyết xong.

[10] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2/- Xử phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D **09 (Chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 26/02/2022.

3/ Về trách nhiệm dân sự, vật chứng: Đã giải quyết xong.

4/- Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5/- Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 07 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (Jet).

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Văn Ngọc